

NGUYỄN DOÃN PHƯỚC

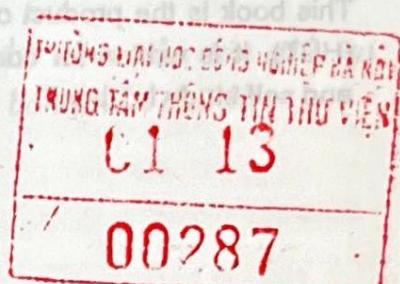
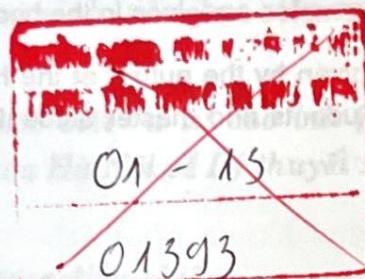
# LÝ THUYẾT ĐIỀU KHIỂN NÂNG CAO

- ⇒ Điều khiển tối ưu
- ⇒ Điều khiển bền vững
- ⇒ Điều khiển thích nghi



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

Nguyễn Doãn Phước



# LÝ THUYẾT ĐIỀU KHIỂN NÂNG CAO

ĐIỀU KHIỂN TỐI ƯU – ĐIỀU KHIỂN BỀN VỮNG – ĐIỀU KHIỂN THÍCH NGHĨ

(IN LẦN THỨ BA – CÓ SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG)



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

Hà Nội 2009

## Lời nói đầu

Để có được lần xuất bản thứ ba này với nội dung và chất lượng tốt hơn hai lần xuất bản trước (lần đầu là vào năm 2005), tác giả xin được gửi lời cảm ơn về những nhận xét, góp ý của bạn đọc, các bạn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh đã gửi tới cho tác giả.

Quyển sách này được viết ra từ các bài giảng trong nhiều năm của tác giả tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội về Lý thuyết Điều khiển, gồm bốn phần chính:

- Điều khiển tối ưu,
- Nhận dạng đối tượng điều khiển,
- Điều khiển bền vững và
- Điều khiển thích nghi.

Mục đích của tác giả khi viết quyển sách này chỉ đơn giản là mong muốn cung cấp cho các bạn sinh viên đang theo học các ngành Điều khiển tự động, Đo lường và Tin học công nghiệp, Tự động hóa, thêm một tài liệu bổ trợ cho việc hiểu kỹ, hiểu sâu bài giảng cũng như hỗ trợ việc tự học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh thuộc các ngành liên quan.

Quyển sách đã được viết với sự cẩn thận, chịu đựng rất lớn của gia đình tác giả. Nó cũng được hoàn thành nhờ sự cố vũ, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi của các đồng nghiệp trong Bộ môn Điều khiển Tự động, Trường Đại học Bách khoa, nơi tác giả đang công tác. Tác giả xin được gửi tới gia đình và các bạn lời cảm ơn chân thành.

Mặc dù đã rất nỗ lực, song chắc không thể không có thiếu sót. Do đó tác giả rất mong nhận được những góp ý sửa đổi, bổ sung thêm của bạn đọc để hoàn thiện. Thư góp ý xin gửi về:

Trường Đại học Bách khoa Hà Nội  
Khoa Điện, Bộ môn Điều khiển Tự động

phuocnd-ac@mail.hut.edu.vn

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2007

# Mục lục

<b>1 Điều khiển tối ưu tĩnh</b>	<b>11</b>
1.1 Nhập môn	11
1.1.1 Thế nào là bài toán điều khiển tối ưu tĩnh? .....	11
1.1.2 Phân loại bài toán tối ưu.....	15
Bài toán tối ưu tuyến tính/phỉ tuyến .....	15
Bài toán cận tối ưu (suboptimal) .....	16
Bài toán tối ưu có ràng buộc/không ràng buộc.....	18
Nghiệm tối ưu địa phương/toàn cục .....	18
1.1.3 Công cụ toán học: Tập lồi và hàm lồi.....	19
1.2 Những bài toán tối ưu điển hình	23
1.2.1 Bài toán tối ưu lồi.....	23
1.2.2 Bài toán tối ưu toàn phương .....	25
1.2.3 Bài toán tối ưu hyperbol .....	27
1.3 Tìm nghiệm bằng phương pháp lý thuyết	29
1.3.1 Mối quan hệ giữa bài toán tối ưu và bài toán điểm yên ngựa .....	29
1.3.2 Phương pháp Kuhn–Tucker .....	31
1.3.3 Phương pháp Lagrange.....	34
1.4 Tìm nghiệm bằng phương pháp số	36
1.4.1 Bài toán tối ưu tuyến tính và phương pháp đơn hình (simplex).....	36
1.4.2 Phương pháp tuyến tính hóa từng đoạn .....	40
1.4.3 Phương pháp Newton–Raphson .....	41
1.5 Tìm nghiệm bằng phương pháp hướng đến cực trị	44
1.5.1 Nguyên lý chung.....	44
1.5.2 Xác định bước tìm tối ưu .....	46
Xác định bằng phương pháp giải tích .....	46
Xác định bằng phương pháp số.....	47
Thuật toán nhát cắt vàng .....	47
1.5.3 Phương pháp Gauss–Seidel .....	49
1.5.4 Phương pháp gradient.....	51
1.5.5 Kỹ thuật hàm phạt và hàm chặn .....	53
Kỹ thuật hàm phạt.....	53
Kỹ thuật hàm chặn .....	56
1.6 Một số ví dụ ứng dụng	57
1.6.1 Xác định tham số tối ưu cho bộ điều khiển PID .....	57
1.6.2 Nhận dạng tham số mô hình đối tượng tiền định .....	60
Nhận dạng tham số mô hình không liên tục .....	60
Nhận dạng tham số mô hình liên tục .....	62

1.6.3	Ứng dụng vào điều khiển bền vững trong không gian trạng thái .....	63
	Phát biểu bài toán .....	63
	Phương pháp Roppeneker .....	65
	Phương pháp Konigorski .....	68
1.6.4	Ứng dụng vào điều khiển thích nghi .....	73
	Mục đích của điều khiển thích nghi .....	73
	Vai trò của điều khiển tối ưu tĩnh trong điều khiển thích nghi .....	77
<b>Câu hỏi ôn tập và bài tập</b>		<b>78</b>
<b>2 Điều khiển tối ưu động</b>		<b>81</b>
2.1	<b>Nhập môn</b>	<b>81</b>
2.1.1	Thế nào là bài toán điều khiển tối ưu động? .....	81
	Bài toán tối ưu động liên tục .....	81
	Bài toán điều khiển tối ưu không liên tục .....	83
2.1.2	Phân loại bài toán tối ưu động .....	84
2.2	<b>Phương pháp biến phân</b>	<b>86</b>
2.2.1	Hàm Hamilton, phương trình Euler–Lagrange và điều kiện cần .....	86
2.2.2	Bàn thêm về hàm Hamilton .....	92
2.2.3	Phương trình vi phân Riccati và bộ điều khiển tối ưu không dừng cho đối tượng tuyến tính (trường hợp thời gian hữu hạn) .....	94
	Phát biểu bài toán và tìm nghiệm nhờ phương pháp biến phân .....	94
	Tìm nghiệm tối ưu từ phương trình vi phân Riccati .....	96
	Thiết kế bộ điều khiển tối ưu, phản hồi trạng thái, không dừng .....	99
2.2.4	Phương trình đại số Riccati và bộ điều khiển tối ưu tĩnh, phản hồi trạng thái cho đối tượng tuyến tính (trường hợp thời gian vô hạn) – Bộ điều khiển LQR .....	100
	Phát biểu bài toán .....	100
	Lời giải của bài toán – Bộ điều khiển tối ưu LQR phản hồi dương .....	101
	Bộ điều khiển tối ưu LQR phản hồi âm .....	103
2.3	<b>Nguyên lý cực đại</b>	<b>104</b>
2.3.1	Điều khiển đối tượng nửa tuyến tính, đã biết trước điểm trạng thái đầu và khoảng thời gian xảy ra quá trình tối ưu .....	105
2.3.2	Điều khiển tối ưu tác động nhanh đổi tượng tuyến tính .....	108
	Nguyên lý cực đại .....	108
	Xây dựng quỹ đạo trạng thái tối ưu .....	112
	Định lý Feldbaum về số lần chuyển đổi giá trị và ý nghĩa ứng dụng .....	118
2.3.3	Nguyên lý cực đại dạng tổng quát: Điều kiện cần, điều kiện hoành .....	123
	Điều kiện cần .....	123
	Điều kiện hoành (điều kiện trực giao) .....	126
	Bài toán tối ưu có khoảng thời gian cố định và cho trước .....	131
	Bài toán tối ưu có đối tượng không autonom .....	132
2.3.4	Về ý nghĩa vector biến đồng trạng thái .....	133
2.4	<b>Phương pháp quy hoạch động (Bellman)</b>	<b>137</b>
2.4.1	Nội dung phương pháp .....	139
	Nguyên lý tối ưu của Bellman .....	139
4.3.6	Hai vòng tính của phương pháp: Vòng ngược (kỹ thuật nhúng) và vòng xuôi .....	140

2.4.2 Mở rộng cho trường hợp hàm mục tiêu không ở dạng tổng	144
2.4.3 Mở rộng cho trường hợp điểm cuối không cố định	147
2.4.4 Mở rộng cho hệ liên tục và phương trình Hamilton–Jacobi–Bellman	148
<b>Câu hỏi ôn tập và bài tập</b>	<b>155</b>
<b>3 Điều khiển tối ưu ngẫu nhiên</b>	<b>159</b>
<b>3.1 Một số khái niệm nhập môn</b>	<b>159</b>
3.1.1 Quá trình ngẫu nhiên	159
Định nghĩa và mô tả chung	159
Quá trình ngẫu nhiên dừng	161
Quá trình ngẫu nhiên egodic	161
Hàm mật độ phổ và ảnh Laplace của quá trình ngẫu nhiên egodic	162
3.1.2 Hệ ngẫu nhiên và mô hình toán học trong miền phức	163
Phép biến đổi Fourier	163
Xác định mô hình hàm truyền đạt	164
3.1.3 Bài toán điều khiển tối ưu ngẫu nhiên	165
<b>3.2 Điều khiển tối ưu ngẫu nhiên tĩnh</b>	<b>167</b>
3.2.1 Nhận dạng trực tuyến tham số mô hình không liên tục	167
Nhận dạng trực tuyến (on-line) mô hình tuyến tính liên tục	169
Nhận dạng trực tuyến mô hình không tham số	169
Nhận dạng trực tuyến tham số mô hình đối tượng không có thành phần vi phân	172
Nhận dạng trực tuyến tham số mô hình đối tượng không có thành phần tích phân	173
Nhận dạng chủ động (off-line) mô hình tuyến tính không liên tục	174
Nhận dạng chủ động tham số mô hình AR (Autoregressive)	174
Sử dụng thuật toán Levinson để tìm nghiệm phương trình Yule-Walker	176
Nhận dạng off-line tham số mô hình MA và ARMA	183
3.2.3 Nhận dạng chủ động (off-line) mô hình tuyến tính không liên tục	186
Mục đích của bộ lọc	186
Các bước thiết kế	188
3.3.2 Bộ quan sát trạng thái Kalman (lọc Kalman)	191
Mục đích của bộ quan sát	191
Thiết kế bộ quan sát trạng thái cho đối tượng tuyến tính	192
3.3.3 Bộ điều khiển LQG (Linear Quadratic Gaussian)	195
Nội dung bộ điều khiển LQG	195
Nguyên lý tách (separation principle)	199
<b>Câu hỏi ôn tập và bài tập</b>	<b>200</b>
<b>4 Điều khiển tối ưu RH<sub>∞</sub> (Điều khiển bền vững)</b>	<b>203</b>
<b>4.1 Không gian chuẩn Hardy</b>	<b>203</b>
4.1.1 Không gian chuẩn L <sub>2</sub> và H <sub>2</sub> (RH <sub>2</sub> )	203

Thi đổi	Không gian $L_2$ .....	203
Thi tuyệt	Không gian $H_2$ và $RH_2$ .....	204
Sử dụng	Mở rộng cho ma trận hàm phức (hệ MIMO) .....	206
Sử dụng	Cách tính chuẩn bậc hai .....	206
4.1.2	Không gian chuẩn $H_\infty$ và $RH_\infty$ .....	208
	Khái niệm không gian $H_\infty$ và $RH_\infty$ .....	208
	Tính chuẩn vô cùng .....	209
<b>4.2</b>	<b>Tham số hóa bộ điều khiển</b> .....	<b>212</b>
005	4.2.1 Hệ có các khâu SISO.....	212
005	Trường hợp đối tượng là ổn định.....	212
005	Trường hợp đối tượng không ổn định.....	214
005	Thuật toán tìm nghiệm phương trình Bezout .....	216
005	Tổng kết: Thuật toán xác định tập các bộ điều khiển ổn định.....	222
005	4.2.2 Hệ có các khâu MIMO.....	225
005	Khái niệm hai ma trận nguyên tố cùng nhau.....	225
005	Phân tích ma trận truyền đạt thành cặp các ma trận nguyên tố cùng nhau.....	227
005	Xác định tập các bộ điều khiển làm ổn định hệ thống.....	230
005	Thuật toán tìm nghiệm hệ phương trình Bezout .....	232
005	Tổng kết: Thuật toán tham số hóa bộ điều khiển ổn định .....	236
005	4.2.3 Ứng dụng trong điều khiển ổn định nội .....	238
005	Khái niệm ổn định nội .....	238
005	Tính ổn định nội được (internal stabilizable) .....	240
005	Bộ điều khiển ổn định nội .....	243
<b>4.3</b>	<b>Điều khiển tối ưu <math>RH_\infty</math></b> .....	<b>244</b>
005	4.3.1 Những bài toán điều khiển $RH_\infty$ điển hình .....	244
005	Bài toán cân bằng mô hình .....	244
005	Bài toán cực tiểu độ nhạy với sai lệch mô hình .....	245
005	Bài toán tối ưu $RH_\infty$ mẫu (standard) .....	246
005	Bài toán ổn định bền vững với sai lệch mô hình .....	249
005	4.3.2 Trình tự thực hiện bài toán tối ưu $RH_\infty$ .....	251
005	Bước 1: Chuyển thành bài toán cân bằng mô hình .....	251
005	Bước 2: Tìm nghiệm bài toán cân bằng mô hình .....	252
005	4.3.3 Khả năng tồn tại nghiệm của bài toán cân bằng mô hình .....	252
005	4.3.4 Phương pháp 1: Tìm nghiệm bài toán cân bằng mô hình nhờ toán tử Hankel và định lý Nehari .....	255
005	Phân tích hàm trong và hàm ngoài .....	255
005	Toán tử Hankel .....	257
005	Định lý Nehari và nghiệm của bài toán (4.73) .....	259
005	Thuật toán xác định nghiệm bài toán cân bằng mô hình .....	260
005	4.3.5 Phương pháp 2: Tìm nghiệm bài toán cân bằng mô hình nhờ phép nội suy Nevannlinna–Pick .....	262
005	Nội suy Nevannlinna–Pick .....	263
005	Tìm giá trị chặn dưới lớn nhất .....	266
005	Tổng kết: Thuật toán tìm nghiệm bài toán cân bằng mô hình .....	268
005	4.3.6 Nghiệm cận tối ưu (suboptimal) .....	270

<b>Câu hỏi ôn tập và bài tập</b>	<b>273</b>
<b>5 Điều khiển thích nghi và bền vững</b>	<b>275</b>
<b>5.1 Lý thuyết Lyapunov</b>	<b>275</b>
5.1.1 Tiêu chuẩn ổn định Lyapunov và định lý LaSalle .....	275
Tư tưởng chung .....	278
Tiêu chuẩn Lyapunov và hàm Lyapunov.....	279
Định lý LaSalle .....	282
Áp dụng cho hệ tuyến tính và phương trình Lyapunov .....	286
5.1.2 Thiết kế bộ điều khiển GAS nhờ hàm điều khiển Lyapunov (CLF).....	290
Khái niệm hàm điều khiển Lyapunov.....	290
Thiết kế hàm điều khiển Lyapunov cho hệ affine .....	292
Thiết kế cuốn chiếu (backstepping) hàm CLF cho hệ truyền ngược .....	295
Thiết kế cuốn chiếu (backstepping) hàm CLF cho hệ tam giác .....	297
Thiết kế hàm CLF cho hệ truyền ngược chặt nhờ phép đổi biến vi phôi .....	301
Thiết kế hàm CLF cho hệ affine–truyền ngược nhờ phép đổi biến vi phôi .....	306
Điều khiển tuyến tính hóa chính xác gán điểm cực cho hệ tam giác.....	309
<b>5.2 Điều khiển thích nghi tự chỉnh (STR)</b>	<b>312</b>
5.2.1 Tổng quát về cơ cấu nhận dạng tham số mô hình, phương pháp bình phương nhỏ nhất và mô hình hồi quy .....	313
Phương pháp bình phương nhỏ nhất .....	313
Nhận dạng tham số mô hình không liên tục .....	315
Nhận dạng tham số mô hình liên tục .....	316
5.2.2 Cơ cấu xác định tham số bộ điều khiển từ mô hình đối tượng .....	316
Xác định tham số bộ điều khiển PI theo phương pháp tối ưu độ lớn .....	317
Xác định tham số bộ điều khiển PID theo phương pháp tối ưu đối xứng.....	317
Xác định tham số bộ điều khiển tối ưu theo nhiễu.....	318
Thiết kế bộ điều khiển phản hồi, tĩnh, theo nguyên tắc cho trước điểm cực .....	319
Thiết kế bộ điều khiển động, phản hồi tín hiệu ra có điểm cực cho trước .....	321
Thiết kế bộ điều khiển với mô hình mẫu (model following).....	323
Xác định tham số bộ điều khiển không liên tục .....	330
5.2.3 Sử dụng mô hình mẫu như một thiết bị theo dõi: Điều khiển thích nghi tự chỉnh trực tiếp .....	332
Xác định trực tiếp tham số bộ điều khiển không liên tục .....	332
Xác định trực tiếp tham số bộ điều khiển liên tục .....	335
<b>5.3 Điều khiển thích nghi có mô hình theo dõi (MRAC)</b>	<b>336</b>
5.3.1 Hiệu chỉnh tham số bộ điều khiển theo luật MIT .....	338
Nội dung phương pháp .....	338
Đánh giá chất lượng cơ cấu chỉnh định .....	343
5.3.2 Hiệu chỉnh tham số bộ điều khiển nhờ cực tiểu hóa hàm mục tiêu hợp thức (xác định dương).....	345
<b>5.4 Điều khiển ổn định ISS và điều khiển bất định, thích nghi kháng nhiễu</b>	<b>356</b>
5.4.1 Đặt vấn đề .....	356
5.4.2 Điều khiển thích nghi đối tượng phi tuyến có tham số hằng bất định .....	358
Phương pháp giả định rõ (certainty equivalence) .....	358

Thiết kế cuốn chiếu (backstepping) bộ điều khiển thích nghi giả định rõ cho đối tượng truyền ngược .....	364
Thiết kế cuốn chiếu (backstepping) bộ điều khiển bám thích nghi cho đối tượng tam giác có tham số hằng bất định .....	369
<b>5.4.3 Điều khiển thích nghi đối tượng phi tuyến có tham số bất định phụ thuộc thời gian.....</b>	<b>372</b>
Phương pháp nén miền hấp dẫn (damping) .....	373
Khái niệm ổn định ISS, hàm ISS–Lyapunov và hàm ISS–CLF .....	376
Phương pháp điều khiển ISS thích nghi kháng nhiễu .....	383
Thiết kế cuốn chiếu (backstepping) hàm ISS–CLF .....	389
<b>5.5 Sử dụng phương pháp điều khiển trượt .....</b>	<b>393</b>
5.5.1 Xuất phát điểm của phương pháp điều khiển trượt .....	393
5.5.2 Thiết kế bộ điều khiển trượt ổn định bền vững .....	396
5.5.3 Thiết kế bộ điều khiển trượt bám bền vững.....	401
<b>5.6 Điều khiển thích nghi bù bất định .....</b>	<b>402</b>
5.6.1 Điều khiển thích nghi bù bất định đối tượng tuyến tính .....	402
Bù bất định bằng phản hồi tín hiệu ra.....	402
Bù bất định bằng phản hồi trạng thái.....	406
5.6.2 Điều khiển thích nghi bù bất định đối tượng phi tuyến .....	407
Điều khiển tuyến tính hóa chính xác hệ có một đầu vào .....	407
Điều khiển tuyến tính hóa chính xác hệ có nhiều đầu vào .....	415
Điều khiển thích nghi bù bất định đối tượng phi tuyến affine .....	430
Câu hỏi ôn tập và bài tập .....	435
<b>6 Một số khái niệm cơ bản của điều khiển và những vấn đề bổ sung .....</b>	<b>439</b>
<b>6.1 Những khái niệm cơ bản .....</b>	<b>439</b>
6.1.1 Cấu trúc đại số .....	439
Nhóm .....	439
Vành .....	440
Trường .....	441
Không gian vector .....	441
Đa tạp tuyến tính .....	443
Đại số .....	444
Ideale .....	445
6.1.2 Đại số ma trận và mô hình hệ tuyến tính .....	445
Các phép tính với ma trận .....	446
Hạng của ma trận .....	447
Định thức của ma trận .....	448
Ma trận nghịch đảo .....	449
Vết của ma trận .....	450
Ma trận là một ánh xạ tuyến tính .....	450
Phép biến đổi tương đương .....	452
Giá trị riêng và vector riêng .....	453
Mô hình trạng thái hệ tuyến tính .....	455
6.1.3 Không gian hàm số và mô hình hệ phi tuyến .....	458
Không gian metric .....	458

Không gian đủ.....	45
Không gian compact .....	46
Không gian chuẩn.....	46
Không gian Banach.....	46
Không gian Hilbert .....	46
Không gian các ánh xạ liên tục.....	46
Mô hình trạng thái hệ phi tuyến .....	46
<b>6.2 Lý thuyết hàm biến phức</b>	46
6.2.1 Định nghĩa, khái niệm hàm liên tục, hàm giải tích.....	46
6.2.2 Hàm bảo giác (conform).....	46
6.2.3 Tích phân phức và nguyên lý cực đại modulus .....	47
<b>6.3 Lý thuyết ổn định Kharitonov</b>	47
6.3.1 Nội dung định lý Kharitonov .....	47
6.3.2 Thiết kế bộ điều khiển ổn định bền vững cho đối tượng tuyến tính có tham số bất định.....	47
<b>6.4 Ứng dụng hình học vi phân vào điều khiển</b>	48
6.4.1 Hệ affine .....	48
6.4.2 Các phép tính cơ bản .....	48
Đạo hàm của hàm vô hướng (đạo hàm Lie) .....	48
Phép nhân Lie, hay đạo hàm của vector hàm .....	48
Hàm mở rộng (distribution) .....	48
6.4.3 Phép đổi biến vi phôi đưa hệ affine về dạng chuẩn .....	49
Nguyên lý chung .....	49
Ứng dụng trong thiết kế bộ điều khiển hai cấp .....	49

## Tài liệu tham khảo